

College Connection Academy

Phiếu Báo cáo Trách nhiệm Giải trình của Trường học (SARC)

Báo cáo Dựa trên Dữ liệu từ Năm học 2019 – 2020

Công bố Trong Năm 2020 – 2021

Theo luật tiểu bang, trước ngày 1 tháng Hai hàng năm, tất cả trường học ở California đều phải công bố Phiếu Báo cáo Trách nhiệm Giải trình của Trường học (SARC). SARC có thông tin về tình trạng và kết quả hoạt động của mỗi trường công lập tại tiểu bang California. Theo Công thức Tài trợ cho việc Kiểm soát tại Địa phương (LCFF), tất cả các Cơ quan Giáo dục Địa phương (LEA) phải chuẩn bị một Kế hoạch Kiểm soát và Trách nhiệm Giải trình tại Địa phương (LCAP) mô tả phương thức để các trường đạt được các mục tiêu dự định hàng năm cụ thể cho tất cả các học sinh, với các hoạt động cụ thể nhằm giải quyết các ưu tiên của địa phương và tiểu bang. Ngoài ra, dữ liệu được báo cáo trong LCAP phải nhất quán với dữ liệu được báo cáo trong SARC.

- Để biết thêm thông tin về các yêu cầu của SARC và xem các báo cáo của năm trước, vui lòng truy cập trang web của Sở Giáo dục California (California Department of Education – CDE) tại <https://www.cde.ca.gov/ta/ac/sa/>.
- Để biết thêm thông tin về LCFF hoặc LCAP, xem trang Web về LCFF của CDE tại <https://www.cde.ca.gov/fg/aa/lc/>.
- Để biết thêm thông tin về trường, phụ huynh/người giám hộ và cư dân trong cộng đồng có thể liên lạc với hiệu trưởng hoặc văn phòng học khu.

DataQuest

DataQuest là một công cụ trực tuyến trên DataQuest của CDE tại <https://dq.cde.ca.gov/dataquest/> có thông tin bổ sung về trường học này và dữ liệu so sánh trường với học khu và quận. trang Web Cụ thể thì DataQuest là một hệ thống năng động cung cấp báo cáo về giải trình trách nhiệm (ví dụ: dữ liệu kiểm tra, học sinh ghi danh, tỷ lệ tốt nghiệp trung học, tỷ lệ bỏ học, học sinh ghi danh khóa học, nhân sự, và dữ liệu về người học tiếng Anh).

Bảng Thông Tin Khối Trường Học tại California

Bảng Thông Tin Khối Trường Học tại California (Bảng Thông Tin) <https://www.caschooldashboard.org/> chi tiết về trách nhiệm và chủ trương không ngừng cải thiện chất lượng đồng thời cung cấp các thông tin về cách thức mà các LEA và các trường đáp ứng được nhu cầu của tất cả học viên. Bảng Thông Tin có cả các báo cáo về hiệu quả hoạt động của các LEA, các trường và các nhóm học viên dựa trên các tham số cấp địa phương và cấp tiểu bang nhằm hỗ trợ nhận biết các điểm mạnh, thách thức và điểm yếu cần khắc phục.

Giới thiệu về Trường

Thông tin Liên hệ (Năm học 2020 – 2021)

Trường	Thông tin Liên hệ
Tên Trường	College Connection Academy
Đường	1855 Lucretia Avenue
Thành phố, Tiểu bang, Mã số	San Jose CA, 95122
Số điện thoại	(408) 347-4827
Hiệu trưởng	Lisa Katimbang
Địa chỉ Email	lisa.katimbang@fmsd.org
Web Site	cca.fmsd.org
Mã Học khu của Quận (CDS)	43-69450-0127225

Học khu Thông tin Liên hệ (Năm học 2020 – 2021)

Trường	Thông tin Liên hệ
Tên Học khu	Franklin-McKinley Elementary School District
Số điện thoại	(408) 283-6000
Giám đốc Học khu	Juan Cruz
Địa chỉ Email	juan.cruz@fmsd.org
Web Site	www.fmsd.org

Mô tả Trường học và Bản Tuyên bố Sứ mệnh (Năm học 2020 – 2021)

Principal's Message

Academy Description: College Connection Academy (CCA) is a partnership between Franklin-McKinley School District, East Side Union High School District, Evergreen Valley College and San Jose State University. The school opened a Partnership School, grades 7-12/13 in the fall of 2008. College Connection Academy has autonomy and freedom to implement curriculum, teaching and learning to meet individual student needs. CCA Partners have combined and integrated resources to ensure the Academy's success.

College Connection Academy (CCA) is based on the values of leadership and civic engagement. As a result of a multi faceted integrated series of experiences, CCA students will be global and critical thinkers who are ethical, courageous and compassionate. They will possess the leadership skills that allow them to navigate and succeed in a complex and challenging world with self-confidence and awareness of their responsibility to the collective community.

CCA is a small learning community comprised of a group of 7th and 8th grade students who will study in a period day setting having classes of Math, English Language Arts, Science, Social Studies, PE, and an elective.

A pre-high school college preparatory curriculum will be offered and required for the students to master. Incoming 7th grade students will be placed in Integrated Math, Science, History and 7th grade English Language Arts. Eighth grade students will be placed in core classes of Geometry/Algebra/ Integrated Math, Science, US History and 8th grade English Language Arts. Students needing additional instruction will be expected to stay after school to complete assignments or participate in academic intervention classes. Students that are achieving above grade level are given high school classes to continue their academic advancement.

Mission Statement: Recognizing the need to foster a more educated workforce to meet the demands of a changing economy inspired the creation of an innovative partnership between the Franklin-McKinley School District, the East Side Union High School District, Evergreen Valley College, and San Jose State University. These four communities will increase the number of first-generation college graduates, equipping them with the education and experience needed to succeed in life and family-supporting careers. Through the support and involvement of the Bill and Melinda Gates Foundation, the College Connection Academy welcomed its first 7th grade class in 2008. Since its inception, CCA has supported seven graduating classes with all students graduating high school with a year of college units or more completed.

Học sinh Ghi danh theo Cấp lớp (Năm Học 2019 – 2020)

Cấp lớp	Số Học sinh
Lớp 7	120
Lớp 8	94
Tổng Ghi danh	214

Học sinh Ghi danh theo Nhóm Học sinh (Năm Học 2019 – 2020)

Nhóm Học sinh	Phần trăm trong Tổng Ghi danh
Người gốc Châu Á	62.1
Người Phi Luật Tân	5.6
Người gốc Tây Ban Nha hoặc La tinh	29
Người Hawaii hoặc Người Các Đảo Thái Bình Dương	0.5
Người Da trắng	0.9
Người mang Hai hoặc Nhiều Chủng tộc	1.9
Người có Hoàn cảnh Kinh tế Xã hội Khó khăn	36.4
Học sinh học tiếng Anh như ngôn ngữ thứ hai	10.3
Học Sinh Khuyết Tật	1.9
Vô gia cư	

A. Điều kiện Học tập

Ưu tiên của Tiểu bang: Cơ bản

SARC cung cấp thông tin sau đây liên quan đến ưu tiên của Tiểu Bang: Cơ Bản (Ưu Tiên 1):

- Mức độ giáo viên được phân công một cách thích đáng và có đầy đủ bằng cấp chứng nhận trong lĩnh vực môn học và với các học sinh họ đang giảng dạy;
- Học sinh được tiếp cận với các tài liệu giảng dạy theo tiêu chuẩn; và
- Cơ sở vật chất của trường được giữ gìn tốt.

Bảng cấp Chứng nhận của Giáo viên

Giáo viên	Trường 2018-19	Trường 2019-20	Trường 2020-21	Học khu 2020-21
Có Đầy đủ Bảng cấp Chứng nhận	10	12	11	337.5
Không có Đầy đủ Bảng cấp Chứng nhận	0	0	0	8
Giảng dạy Ngoài Lĩnh vực Môn học Chuyên ngành (có đầy	0	0	0	0

Phân công Giáo viên Trái phép và Các Vị trí Giáo viên Còn Trống

Chỉ báo	2018-19	2019-20	2020-21
Trường hợp Phân công Giáo viên Trái phép cho Người học	0	0	0
Tổng số Các Trường hợp Phân công Giáo viên Trái phép*	0	0	0
Các Vị trí Giáo viên Còn Trống	0	0	0

Ghi chú: "Phân công trái phép" nói đến số vị trí được điền khuyết bởi giáo viên thiếu thẩm quyền hợp pháp để dạy cấp lớp, môn học, nhóm học sinh đó, v.v.

* Tổng số Các Trường hợp Phân công Giáo viên Trái phép bao gồm cả số Trường hợp Phân công Giáo viên Trái phép cho Người học tiếng Anh.

Chất Lượng, Tình Trạng Cập Nhật, Tình Trạng Sẵn Có Của Sách Giáo Khoa và Tài Liệu Giảng Dạy (Năm Học 2020 – 19)

Tháng, năm thu thập dữ liệu: 9/2020

Textbook and instructional Materials: The local governing board of the Franklin-McKinley School District has certified that each pupil in the District, in kindergarten through eighth grade, has been provided with standards-aligned textbooks and/or instructional materials in each of the following areas: reading/language arts, mathematics, science and history/social studies. Health is included in the science curriculum. All District textbook adoptions are within the scope of the most recent State Board of Education adoptions and comply with California Education Code provisions.

In accordance with the California Education Code and the Williams Settlement mandates, procedures, monitoring processes and reporting practices by principals and District departments have ensured that all students have access to the current, standards-based textbooks and instructional materials.

In order to comply with the mandates to provide students with the most recent state-approved adoptions in the core areas of Reading/Language Arts, Mathematics, Science and History/Social Studies (Health is included in the Science curriculum), a textbook inventory was conducted at every school by September 2020. Each principal was responsible for ensuring that every student was provided with the necessary textbooks and instructional materials. In addition, the updated inventory count was also verified by each site for every classroom in September 2020. In addition, principals were responsible for the replenishment of needed textbooks at every grade level (K-8). All ordering and delivery materials are through an established set of procedures with the District Service Center. As part of the monitoring of sufficiency of textbooks and instructional materials, principals submit a school wide and an individual classroom report to the Curriculum, Instruction and Assessment Department annually. Due to COVID-19 and distance learning, each school certified that students received textbooks and materials as well as laptop/tablets for distance learning. Each student has been provided online access to curriculum and instructional materials in addition to supplies and hardcopy textbooks handed out by each school site.

As a result of the inventories, the Franklin-McKinley Board of Education certified that each student in grades K-8, inclusive, including English learners, have been furnished a complete set of core instructional materials and textbooks that meet the requirements of the California Education Code. A public hearing regarding the sufficiency of said materials that are consistent with state-adopted frameworks was held on September 22, 2020. A Resolution on Sufficiency of Materials, according to the Williams Act mandates, was passed at a public hearing on September 22, 2020.

Môn học	Sách Giáo Khoa và Tài Liệu Giảng Dạy/Năm Phê chuẩn	Từ Đợt Phê chuẩn Gần nhất?	Phần trăm Học sinh Không Có Sách Được Chỉ định Riêng
Đọc/Ngôn ngữ	OWLS: Opening The World of Learning (TK)/2010 Journeys: Houghton Mifflin Harcourt Brace (K-5)/2020 Collections: Houghton Mifflin Harcourt Brace (6-8)/2020	Yes	0%
Toán	Opening The World of Learning, (Pearson), Transitional Kindergarten, 2010 Engage NY Math Gr K-5 (Eureka) 2014 College Prep Math Gr 6-8 (CPM) 2014 Math Visions Project Gr 8 (MVP) 2014	Yes	0%
Khoa học	McMillan/McGraw Hill (K-6) Adopted 2008; McMillan/McGraw Hill (K-6) Adopted 2008 Discovery Science (7-8), Adopted 2020	Yes	0%
Lịch sử-Khoa học Xã hội	History-Social Science for California Pearson Scott Foresman (K-5) Adopted 2007; Discovering Our Past: Glencoe/McGraw-Hill (6-8) Adopted 2007	Yes	0%
Ngoại ngữ	No foreign Language text		0
Giáo dục Sức khỏe	Positive Prevention Plus, HIV/STD Prevention Education for California Youth, Middle School Curriculum, Grade 7, 2016 Positive Prevention Plus, Comprehensive Sexual Education, Upper Elementary, Grade 5, 2019		0
Nghệ thuật Hình Ảnh và Trình Diễn	No Visual Arts		

Ghi chú: Không cần điền dữ liệu vào các ô ghi giá trị Không có thông tin.

Tình Trạng Cơ Sở Vật Chất của Trường và Kế Hoạch Cải Tiến

This school has 11 classrooms, a conference area with an office for counselors, and an administration building. The campus shares restrooms with the Yerba Buena High School staff and students. They also use the theater and student union for guest presentations. The portable campus was built in 2006 with expansion to the current size. The site has one custodian, who cleans the site on a daily basis. The custodian is on site from 12:00 p.m. to 8:30 p.m.

In 2020 FMSD Bond Measure R was passed and will fund a variety of campus facility projects district wide.

This campus is on the Yerba Buena High School campus. THIS SITE IS INSPECTED BY EAST SIDE UNION HIGH SCHOOL DISTRICT. SEE LINK BELOW.
The Yerba Buena High School SARC is located at: <http://sarconline.org/SarcPdfs/11/43694274330015.pdf>

Tình trạng Sửa chữa cho Trường học

Sử dụng dữ liệu Công cụ Kiểm tra Cơ sở (FIT) (hoặc tương đương) được thu thập gần đây nhất để cung cấp thông tin sau đây:

- Xác định tình trạng sửa chữa của các hệ thống được nêu
- Mô tả bất kỳ bảo trì nào cần thực hiện để đảm bảo tình trạng sử dụng tốt
- Tháng, năm thu thập dữ liệu
- Mức đánh giá của từng hệ thống đều được kiểm tra
- Đánh giá tổng quá

Năm và tháng của báo cáo FIT gần nhất: 10/2019

Hệ Thống Được Kiểm Tra	Đánh giá	Công Việc Sửa Chữa Cần Thiết và Hành Động Đã hoặc Dự Định Thực Hiện
Hệ thống: Rò rỉ Ga, Cơ khí/Hệ thống Sưởi, thông gió và điều hòa không khí (HVAC), Cống rãnh	XTốt Bình thường	INSPECTED BY EAST UNION HIGH SCHOOL DISTRICT. SEE LINK ABOVE.
Bên trong: Các Bề Mặt Bên trong	XTốt Bình thường	None
Sạch Sẻ: Sự Sạch Sẻ Tổng Quát, Sự Quấy Phá Của Chuột Bọ/Sâu Mọt	XTốt Bình thường	None
Điện: Điện	XTốt Bình thường	None
Phòng Vệ Sinh/Vòi Nước Máy: Phòng Vệ Sinh, Bồn Rửa/Vòi Nước Máy	XTốt Bình thường	None
An Toàn: An Toàn Hỏa Hoạn, Vật Liệu Nguy Hiểm	XTốt Bình thường	None
Cấu Trúc: Thiệt Hại về Cấu Trúc, Mái Nhà	XTốt Bình thường	None
Bên Ngoài: Sân Chơi/Sân Trường, Cửa Sổ/Cửa Ra Vào/Cổng/Hàng Rào	XTốt Bình thường	None

Hệ Thống Được Kiểm Tra	Đánh giá	Công Việc Sửa Chữa Cần Thiết và Hành Động Đã hoặc Dự Định Thực Hiện
Đánh giá Tổng quát	Hoàn hảo X Tốt Bình thường Không tốt	

B. Các Kết Quả Của Học Sinh:

Ưu tiên của Tiểu bang: Ưu tiên của Tiểu bang

SARC cung cấp thông tin sau đây liên quan đến ưu tiên của Tiểu Bang: Thành Tích Học Tập của Học Sinh (Ưu Tiên 4):

- Thẩm định trên toàn tiểu bang** (tức là, Hệ Thống Thẩm Định Thành Tích Học Tập và Tiến Bộ của Học Sinh tại California [CAASPP], bao gồm Thẩm Định Tổng Kết Cân Bằng Thông Minh Hơn cho học sinh trong nhóm giáo dục phổ thông và Thẩm Định Thay Thế của California [CAAs] cho văn chương Anh Ngữ/Độc Viết [ELA] và môn toán được tổ chức từ lớp ba tới lớp tám và lớp mười một. Chỉ các học sinh hội đủ điều kiện có thể tham gia dự thi CAAs. Các mục của CAAs phải phù hợp với các tiêu chuẩn thành tích học tập thay thế, được liên kết với các Tiêu Chuẩn Cốt Lõi Chung của Tiểu Bang [CCSS] cho học sinh bị khuyết tật nhận thức nặng); và
- Phần trăm học sinh đã hoàn tất thành công các khóa học đáp ứng các yêu cầu vào Trường Đại Học California (University of California) và Trường Đại Học Tiểu Bang California (California State University), hoặc các khóa kỹ thuật học nghề hoặc chương trình học tập.

Kết Quả Kỳ Thi CAASPP trong Văn Chương Anh Ngữ/Độc Viết (ELA) và Môn Toán cho Tất Cả Các Học Sinh

Lớp 3 đến lớp 8 và Lớp 11

Phần Trăm Học Sinh Đạt Điểm ở Mức Khá hoặc Giỏi

Môn học	Trường 2018-19	Trường 2019-20	Học khu 2018-19	Học khu 2019-20	Tiểu bang 2018-19	Tiểu bang 2019-20
Văn Chương Anh Ngữ/Độc Viết (lớp 3-8 và lớp 11)	78	Không có thông tin	49	Không có thông tin	50	Không có thông tin
Toán (lớp 3-8 và lớp 11)	65	Không có thông tin	43	Không có thông tin	39	Không có thông tin

Ghi chú: Không cần điền dữ liệu vào các ô ghi giá trị Không có thông tin.

Ghi chú: Không có dữ liệu 2019-2020. Do đại dịch COVID-19, Chỉ Thị N-30-20 đã được ban hành không quy định các bang phải tổ chức kiểm tra trong năm học 2019 - 2020.

Ghi chú: Tỷ lệ phần trăm không được tính khi số học sinh đi thi là mười em trở xuống, vì số học sinh trong hạng mục này quá nhỏ không thể chính xác được về thống kê hoặc để bảo vệ quyền riêng tư của học sinh.

Ghi chú: Kết quả kỳ thi ELA và môn toán bao gồm Thẩm Định Tổng Kết Cân Bằng Thông Minh Hơn và CAA. “Phần Trăm Đáp Ứng hoặc Vượt Qua” được tính bằng cách lấy tổng số học sinh đáp ứng hoặc vượt qua tiêu chuẩn của Thẩm Định Tổng Kết Cân Bằng Thông Minh Hơn cộng với tổng số học sinh đáp ứng tiêu chuẩn (tức là Lớp 3-Thay thế đã đạt được) của CAA chia cho tổng số học sinh tham gia cả hai thẩm định.

Kết Quả Kỳ Thi CAASPP trong ELA theo Nhóm Học Sinh
Lớp 3 đến Lớp 8 và Lớp 11 (Năm Học 2019 – 2020)

Nhóm Học sinh	Tổng Ghi danh	Số Đi thi	Phần trăm Đi thi	Phần trăm không Đi thi	Phần trăm Đáp ứng hoặc Vượt qua
Tất cả Học sinh	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Nam	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Nữ	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người Da Đen hoặc Người Mỹ Gốc Phi	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người Mỹ Bản Địa hoặc Người Alaska Bản Địa	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người gốc Châu Á	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người Phi Luật Tân	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người gốc Tây Ban Nha hoặc La tinh	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người Hawaii hoặc Người Các Đảo Thái Bình Dương	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người Da trắng	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người mang Hai hoặc Nhiều Chứng tộc	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người có Hoàn cảnh Kinh tế Xã hội Khó khăn	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Học sinh học tiếng Anh như ngôn ngữ thứ hai	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Học Sinh Khuyết Tật	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Học Sinh Được Nhận Dịch Vụ Giáo Dục dành cho Di Dân	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Thiếu niên trong chương trình cha mẹ nuôi tạm thời	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Vô gia cư	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin

Ghi chú: Không cần điền dữ liệu vào các ô ghi giá trị Không có thông tin.

Ghi chú: Không có dữ liệu 2019-2020. Do đại dịch COVID-19, Chi Thị N-30-20 đã được ban hành không quy định các bang phải tổ chức kiểm tra trong năm học 2019 - 2020.

Kết Quả Kỳ Thi CAASPP trong Môn Toán theo Nhóm Học Sinh
Lớp 3 đến Lớp 8 và Lớp 11 (Năm Học 2019 – 2020)

Nhóm Học sinh	Tổng Ghi danh	Số Đi thi	Phần trăm Đi thi	Phần trăm không Đi thi	Phần trăm Đáp ứng hoặc Vượt qua
Tất cả Học sinh	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Nam	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Nữ	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người Da Đen hoặc Người Mỹ Gốc Phi	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người Mỹ Bản Địa hoặc Người Alaska Bản Địa	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người gốc Châu Á	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người Phi Luật Tân	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người gốc Tây Ban Nha hoặc La tinh	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người Hawaii hoặc Người Các Đảo Thái Bình Dương	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người Da trắng	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người mang Hai hoặc Nhiều Chứng tộc	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người có Hoàn cảnh Kinh tế Xã hội Khó khăn	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Học sinh học tiếng Anh như ngôn ngữ thứ hai	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Học Sinh Khuyết Tật	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Học Sinh Được Nhận Dịch Vụ Giáo Dục dành cho Di Dân	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Thiếu niên trong chương trình cha mẹ nuôi tạm thời	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Vô gia cư	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin

Ghi chú: Không cần điền dữ liệu vào các ô ghi giá trị Không có thông tin.

Ghi chú: Không có dữ liệu 2019-2020. Do đại dịch COVID-19, Chi Thị N-30-20 đã được ban hành không quy định các bang phải tổ chức kiểm tra trong năm học 2019 - 2020.

Kết Quả Kỳ Thi CAASPP trong Khoa Học cho Tất Cả Các Học Sinh

Lớp 5, 8 và Trung học phổ thông

Phần Trăm Học Sinh Đạt Điểm ở Mức Khá hoặc Giỏi

Môn học	Trường 2018-19	Trường 2019-20	Học khu 2018-19	Học khu 2019-20	Tiểu bang 2018-19	Tiểu bang 2019-20
Khoa học (lớp 5, lớp 8 và Trung học phổ	71	Không có	28	Không có	30	Không có

Ghi chú: Không cần điền dữ liệu vào các ô ghi giá trị Không có thông tin.

Ghi chú: Không có dữ liệu 2019-2020. Do đại dịch COVID-19, Chỉ Thị N-30-20 đã được ban hành không quy định các bang phải tổ chức kiểm tra trong năm học 2019 - 2020.

Ghi chú: California Science Test (CAST - Bài Thi Môn Khoa Học California) lần đầu tiên được đưa vào hệ thống trong năm học 2018 - 2019.

Ưu tiên của Tiểu bang: Kết Quả Học Tập Khác của Học Sinh

SARC cung cấp thông tin sau đây liên quan đến ưu tiên của Tiểu Bang: Kết quả Học Tập Khác của Học Sinh (Ưu Tiên 8):

- Kết quả học tập của học sinh trong lĩnh vực môn học giáo dục thể chất.

Kết Quả Kiểm Tra Sức Khỏe Thân Thể California (Năm Học 2019 – 2020)

Khối lớp	Phần trăm học sinh đạt Bốn trên Sáu Tiêu Chuẩn Sức Khỏe	Phần trăm học sinh đạt Năm trên Sáu Tiêu Chuẩn Sức Khỏe	Phần trăm học sinh đạt Sáu trên Sáu Tiêu Chuẩn Sức Khỏe
5	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
7	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
9	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin

Ghi chú: Không cần điền dữ liệu vào các ô ghi giá trị Không có thông tin.

Ghi chú: Không có dữ liệu 2019-2020. Do đại dịch COVID-19, Lệnh hành pháp N-56-20 đã được ban hành, từ bỏ yêu cầu thực hiện bài kiểm tra thành tích thể dục cho năm học 2019–2020.

C. Tham Gia

Ưu tiên của Tiểu bang: Sự Tham Gia của Phụ Huynh

SARC cung cấp thông tin sau đây liên quan đến ưu tiên của Tiểu Bang: Sự Tham Gia của Phụ Huynh (Ưu Tiên 3):

Các nỗ lực của học khu nhằm tìm kiếm ý kiến đóng góp từ phía phụ huynh trong việc đưa ra quyết định cho học khu và mỗi địa điểm trường.

Cơ Hội Tham Gia cho Phụ Huynh (Năm Học 2020 – 2021)

CCA believes that all stakeholders must work together to ensure every child's success. Therefore, collaboration is of high importance at CCA. CCA has an open door policy where parents may drop in the school at any time and view classroom instruction with the principal. The principal is available to all parents by phone, e-mail, text, and in person Monday- Friday from 7am- 4pm. A true parent collaboration is a constant work in progress and a needs assessment is done monthly with the parents. Based on the needs assessment results, the principal plans future academy meetings. Currently, parents have multiple ways to become involved and collaborate with each other, their child and the school. If parents who are interested in becoming formal stakeholders are encouraged to join one of the governance organizations: the School Site Council (SSC) and District Advisory Committee (DAC). Parents may also provide input and collaborate with school officials by attending or leading the CCA Parent Academy for that is held quarterly and Parent Engagement Group that is held monthly. Parents also have the opportunity to volunteer in classrooms, the front office, and at community outreach events. CCA offers parent workshops for those parents who want to monitor a child's progress electronically and need support, understanding the whole student through Social and Emotional Learning, and supporting their students through our accelerated program. Parent engagement workshops, and the opportunity to join the parent engagement group for those parents who want to monitor a child's progress, coordinate fundraising events, and support the community.

CCA believes in developing the whole child, that parental involvement is crucial and that it takes school and home to guide young adults into becoming responsible adults. CCA operates with a family/village mantra that it takes the entire community to raise a child and offers family field trips to colleges and art events throughout the school year.

Ưu tiên của Tiểu bang: Không Khí Nhà Trường

SARC cung cấp thông tin sau đây liên quan đến ưu tiên của Tiểu Bang: Không Khí Nhà Trường (Ưu Tiên 6):

- Tỷ lệ học sinh bị đình chỉ;
- Tỷ lệ học sinh bị đuổi học; và
- Các tiêu chuẩn đo lường khác của địa phương về cảm giác an toàn.

Đình Chỉ và Đuổi Học

(dữ liệu được thu thập từ tháng 7 đến tháng 6, tương ứng cho mỗi năm học đầy đủ)

Tỷ lệ	Trường 2017-18	Trường 2018-19	Học khu 2017-18	Học khu 2018-19	Tiểu bang 2017-18	Tiểu bang 2018-19
Đình chỉ	0.5	1.4	2.2	1.9	3.5	3.5
Đuổi học	0.0	0.0	0.0	0.0	0.1	0.1

Đình Chỉ và Buộc Thôi Học Tính Riêng trong Năm Học 2019-2020

(các dữ liệu chỉ được thu thập từ tháng 7 đến tháng 2 do đại dịch COVID-19)

Tỷ lệ	Trường 2019-20	Học khu 2019-20	Tiểu bang 2019-20
Đình chỉ	0.5	0.9	2.5
Đuổi học	0.0	0.0	0.1

Ghi chú: Các dữ liệu về tỷ lệ bị đình chỉ và buộc thôi học không được so sánh với năm trước do năm học 2019 - 2020 chỉ diễn ra một phần vì COVID-19. Do đó, sẽ là không phù hợp nếu đưa ra bất kỳ so sánh nào với các năm trước về tỷ lệ các trường hợp bị đình chỉ và buộc thôi học trong năm học 2019 - 2020.

Kế Hoạch An Toàn Trường Học (Năm Học 2020 – 2021)

All schools in the Franklin-McKinley School District has a very detailed, comprehensive safety plan designed to ensure both the health and security of all students and staff. The safety plan consists of a wide variety of site drills designed to meet a number of emergency situations that might arise. All school sites within Franklin-McKinley School District practice fire, drop and cover (earthquake), and intruder drills. There are established committees at all sites and levels to review safety procedures, correct any problems that may exist and expand FMSD's capacity to deliver services when and where needed. In addition, all required drills are calendared, completed, and evaluated with the results being communicated to all staff and parents in the medium of the school website and via email from an administrator. The School Safety Plan as reviewed, updated, and discussed with the school faculty and approved by the Board of Trustees each year before March 1.

Sĩ Số Trung Bình Trong Lớp và Phân Bố Số Học Sinh (Trung Học Cơ Sở)

Môn học	2017-18 Sĩ số Trung bình Trong lớp	2017-18 Số lớp* 1-20	2017-18 Số lớp* 21-32	2017-18 Số lớp* 33+	2018-19 Sĩ số Trung bình Trong lớp	2018-19 Số lớp* 1-20	2018-19 Số lớp* 21-32	2018-19 Số lớp* 33+	2019-20 Sĩ số Trung bình Trong lớp	2019-20 Số lớp* 1-20	2019-20 Số lớp* 21-32	2019-20 Số lớp* 33+
Văn Chương Anh Ngữ	24	2	7		23	4	6		21	6	5	
Toán	22	2	7		26	1	6	1	21	6	4	
Khoa học	28	1	6		26	2	6		24	3	6	
Khoa học Xã hội	25	3	5		26	2	6		24	3	6	

*Số lớp cho biết có bao nhiêu lớp trong mỗi hạng mục sĩ số (phạm vi tổng số học sinh trong mỗi lớp). Ở cấp trung học cơ sở, thông tin này được báo cáo theo lĩnh vực môn học thay vì theo cấp lớp.

Tỷ lệ Cố vấn Học tập trên số học sinh (Năm Học 2019-2020)

Chức Danh	Tỷ lệ
Cố Vấn Học Tập*	214

* Một đơn vị Tương đương Toàn Thời Gian (FTE) bằng với một nhân viên làm việc toàn thời gian; một FTE cũng có thể là hai nhân viên, trong đó mỗi người đảm trách công việc bằng 50 phần trăm công việc toàn thời gian.

Cố Vấn Học Tập và Nhân Viên Hỗ Trợ Khác (Năm Học 2019 – 2020)

Chức Danh	Số Học Sinh Trung Bình trên mỗi Cố Vấn Học Tập
Cố Vấn (Phát Triển Giao Tiếp/Hành Vi hoặc Nghề Nghiệp)	1
Giáo Viên Truyền Thông Thư Viện (Thủ Thư)	
Nhân Viên Dịch Vụ Truyền Thông Thư Viện (Bán Chuyên)	
Nhà Tâm Lý Học	
Nhân viên Xã hội	
Y Tá	
Chuyên Gia về Phát Âm/Ngôn Ngữ/Thính Giác	

Chức Danh	Số Học Sinh Trung Bình trên mỗi Cổ Vốn Học Tập
Chuyên Gia Nguồn Lực (không giảng dạy)	
Các Lớp Khác	

* Một đơn vị Tương đương Toàn Thời Gian (FTE) bằng với một nhân viên làm việc toàn thời gian; một FTE cũng có thể là hai nhân viên, trong đó mỗi người đảm trách công việc bằng 50 phần trăm công việc toàn thời gian.

Chi Phí Cho Mỗi Học Sinh và Lương của Giáo Viên tại Địa Điểm Trường (Năm Tài Khóa 2018 – 2020)

Lớp	Tổng Chi Phí Cho Mỗi Học Sinh	Chi Phí Cho Mỗi Học Sinh (Giới Hạn)	Chi Phí Cho Mỗi Học Sinh (Không Giới Hạn)	Lương Trung bình Của Giáo Viên
Tên trường	\$4,818	\$570	\$4,248	\$67,682
Học khu	Không có	Không có	\$5,154	\$92,055
Mức Chênh Lệch Tính Theo Phần Trăm:	Không có	Không có	-19.3	-30.5
Tiểu bang	Không có	Không có	\$7,750	\$84,183
Mức Chênh Lệch Tính Theo Phần Trăm:	Không có	Không có	-58.4	-21.7

Ghi chú: Không cần điền dữ liệu vào các ô ghi giá trị Không có thông tin.

Các Loại Dịch Vụ được Tài Trợ (Năm Tài Khóa 2019 – 2020)

The following is a list of Federal and State funded programs that are provided to students at Franklin-McKinley School District:

- Title I (Basic Grant) funded intervention programs, supplemental instructional materials, professional development and parent engagement activities
- Title II (Teacher & Principal Training and Recruiting) funds Teacher Induction and mentoring for new teachers
- Title III (for Limited English Proficient Students) funds support interpretation and translation services and parent engagement activities for parents of EL students.
- Title IV (Technology, Social-Emotional Learning and Well Rounded-Educational Activities)
- After School Education and Safety Program (ASES)
- Hourly Programs (extended day/year education)
- Local Control Funding Formula (LCFF) funded services include instructional materials, staffing, academic and social emotional support, school site supplemental services for identified students and professional development
- Starting Smart and Strong Grant
- National School Lunch Program

Lương Giáo Viên và Nhân Viên Hành Chính (Năm Tài Khóa 2018 – 2019)

Hạng mục	Số Tiền của Học Khu	Mức Trung Bình của Tiểu Bang Dành Cho các Học Khu Trong Cùng Hạng Mục
Lương Khởi Điểm của Giáo Viên	\$53,424	\$51,004
Mức Lương Trung Bình của Giáo Viên	\$92,354	\$82,919
Mức Lương Cao Nhất của Giáo Viên	\$107,213	\$104,604

Hạng mục	Số Tiền của Học Khu	Mức Trung Bình của Tiểu Bang Dành Cho các Học Khu Trong Cùng Hạng Mục
Mức Lương Trung Bình của Hiệu Trưởng (Tiểu Học)	\$135,013	\$131,277
Mức Lương Trung Bình của Hiệu Trưởng (Trung Học)	\$134,781	\$136,163
Mức Lương Trung Bình của Hiệu Trưởng (Trung Học)		\$128,660
Mức Lương của Giám Đốc Học Khu	\$236,345	\$230,860
Phần Trăm Ngân Sách dành để Trả Lương Giáo Viên	37.0	35.0
Phần Trăm Ngân Sách dành để Trả Lương Nhân Viên	6.0	5.0

Để biết thông tin chi tiết về mức lương, xem trang Web về Lương Bổng & Quyền Lợi Được Xác Nhận của CDE tại <https://www.cde.ca.gov/ds/fd/cs/>.

Phát Triển Chuyên Môn (Trong Ba Năm Gần Nhất)

Tiêu chuẩn Đo lường	2018-19	2019-20	2020-21
Số ngày trong năm học được dành cho việc Phát Triển và Nâng cao Chuyên	4	4	4

The primary areas of focus for our professional development in FMSD schools is training our staff to support the goals outlined in our Local Control and Accountability Plan (LCAP). FMSD offered teachers with multiple opportunities for professional development and teacher collaboration. Before students returned to school in August, all teachers participated in three days of training which began with a convocation led by the Superintendent. Teachers attended a variety of workshops and trainings based on current curriculum and instructional needs. FMSD has also creatively organized all schools in cohorts and provided training on scheduled minimum days three times a year. The professional development offered teachers learning best practices for meeting the needs of all learners through a variety of research – based instructional strategies that are aligned to the Common Core State Standards. FMSD teachers and other staff are also encouraged and take advantage of additional extensive training opportunities within the district and on their own. In 2019-20, FMSD continued to focus on the implementation of guided reading in kindergarten thru third grade and English Language Development for all grade levels. Also, teachers participated numerous professional development sessions to enhance their knowledge regarding providing English Language Development lessons for students identified as English Learners. Middle school teachers received training in improving instruction in mathematics.

Through the David Lucille Packard Foundation grant, teachers in pre- kindergarten through first grade teachers attended training sessions and received coaching based on the Pyramid Model Consortium. They learned how to infuse social-emotional learning strategies promoting positive growth and development in young children. Ongoing Professional Learning Communities allow teachers to learn from each other and discuss best practices.

During the 2020-21 school year the focus of professional development has been to introduce the Journeys curriculum for English Language Arts and English Language Development to teachers in grades K-5. Middle School science teachers were introduced to the new science program, Discovery Science. Trainings have focused on preparing teachers for Distance Learning including Zoom, Nearpod, Go Guardian and technology tools.